TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 234 /2018/HNGĐ-ST.
Ngày: 14-11-2018.
V/v tranh chấp HNGĐ - Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Khanh.

2. Ông Trịnh Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới**.**

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên toà*:** Không tham gia.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 500/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 07 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân gia đình " Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2018/QĐXX-ST ngày 11 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988. Có mặt.

Cư trú: Tổ 8, ấp PH 1, xã BH, huyện CT, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Lê Hoàng P, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Cư trú: Tổ 19 ấp LQ2, xã LĐB, huyện CM, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh P kết hôn vào năm 2010, hôn nhân do mai mối, có Đ ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh P không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu, không chăm lo gia đình, vợ chồng không còn chung sống từ tháng 10 năm 2016 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, không hàn gắn được yêu cầu được ly hôn với chồng là Lê Hoàng P.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Hoàng Khánh Đ, sinh ngày 13/02/2011 và Lê Gia H1 sinh ngày 6/8/2014 hiện 2 con đang sống chung với chị. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi 2 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Không có.

Về quan hệ nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Lê Hoàng P: Thống nhất lời trình bày của chị H về thời gian kết hôn chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn. Nay chị H xin ly hôn anh không đồng ý vì còn thương vợ và con. Về con chung vợ chồng có 02 con chung tên Lê Hoàng Khánh Đ, sinh ngày 13/02/2011 và Lê Gia H1 sinh ngày 6/8/2014 hiện đang sống chung với chị H. Khi ly hôn đồng ý để chị H được tiếp tục nuôi dưỡng hai con, không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Không có.

Về quan hệ nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].*Về thủ tục tố tụng:* Chị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Lê Hoàng P có nới cư trú tại ấp LQ2, xã LĐ, huyện CM, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Lê Hoàng P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2].*Về nội dung*

[2.1].Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị H và anh P là hợp pháp vì có Đ ký kết hôn. Xét tình trạng hôn nhân của anh chị thấy rằng vợ chồng mâu thuẫn bất đồng quan điểm, mục đích hôn nhân không đạt vì anh P không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu, không chăm lo gia đình, vợ chồng không còn chung sống từ tháng 10 năm 2017 đến nay. Trong quá trình giải quyết anh P có yêu cầu cho vợ chồng hàn gắn nhưng anh không đến gặp chị H để hàn gắn tình cảm vợ chồng; cho thấy anh P không có thiện chí để hàn gắn. Chị H vẫn cương quyết xin ly hôn. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nghĩ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[2.2].Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Hoàng Khánh Đ, sinh ngày 13/02/2011 và Lê Gia H1 sinh ngày 6/8/2014 hiện 2 con đang sống chung với chị H. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi 2 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh P cũng đồng ý để chị H nuôi con nếu vợ chồng ly hôn. Do cháu Khánh Đ trên 07 tuổi Tòa án có hỏi ý kiến và nguyện vọng của cháu muốn được sinh sống với mẹ. Xét thấy con chung hiện chị H nuôi dưỡng cuộc sống đã ổn định. Vì vậy, nghĩ nên tiếp tục giao 02 con chung cho chị H nuôi dưỡng. Tại phiên tòa chị H không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét đến.

Chị H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

2.3].Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3].*Về tài sản:* Không có.

[2.4].*Về nợ chung:* Ghi nhận chị H xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

[2.5]Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị H phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147; Điều 273, điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H xin ly hôn với anh Lê Hoàng P.

[2]. Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị H được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Lê Hoàng Khánh Đ, sinh ngày 13/02/2011 và Lê Gia H1 sinh ngày 6/8/2014. Anh Lê Hoàng P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

[3].*Về tài sản:* Không có.

[4].*Về nợ chung:* Ghi nhận chị Nguyễn Thị H xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

***[**5]*. *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0019864 ngày 04/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- UBND xã Long Điền B, h. Chợ Mới, An Giang
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Bình